

Chương V. YÊU CẦU VỀ KỸ THUẬT

1. Giới thiệu chung về dự toán mua sắm, gói thầu:

- Tên dự toán mua sắm: Khám sức khỏe định kỳ năm 2025.
- Tên gói thầu: Khám sức khỏe định kỳ năm 2025.
- Chủ đầu tư: Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên
- Nguồn vốn: Kinh phí chi quản lý BHXH, BHYT, BHTN năm 2025.
- Hình thức hợp đồng: Đơn giá cố định
- Thời gian bắt đầu tổ chức lựa chọn nhà thầu dự kiến: Quý IV/2025.
- Thời gian thực hiện gói thầu: 30 ngày.
- Địa điểm thực hiện dịch vụ: Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên.

2. Mục tiêu công việc:

2.1. Danh mục khám sức khỏe:

- Thực hiện việc khám sức khỏe cho cán bộ, công nhân viên của Bảo hiểm xã hội tỉnh Thái Nguyên theo danh mục sau:

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng		Tổng số người khám
			Nam	Nữ	
1	Khám sức khỏe toàn diện lao động , khám sức khỏe định kỳ (7 chuyên khoa)	Người	162	251	413
2	Tổng phân tích tế bào máu ngoại vi	Người	162	251	413
3	Siêu âm tổng quát ổ bụng tổng quát	Người	162	251	413
4	Siêu âm Tuyến vú	Người		251	251
5	Siêu âm Tuyến giáp	Người	162	251	413
6	Nội soi cổ tử cung	Người		251	251
7	Tổng phân tích nước tiểu	Người	162	251	413
8	Định lượng SGOT	Người	162	251	413
9	Định lượng SGPT	Người	162	251	413
10	Định lượng Cholesterol	Người	162	251	413
11	Định lượng Tryglyceride	Người	162	251	413
12	Định lượng Ure	Người	162	251	413
13	Định lượng Creatinin	Người	162	251	413
14	Định lượng Axit Uric	Người	162	251	413
15	Định lượng HDL-Cholesterol	Người	162	251	413
16	Định lượng LDL-Cholesterol	Người	162	251	413
17	Định lượng Glucose	Người	162	251	413

STT	Danh mục dịch vụ	Đơn vị tính	Số lượng		Tổng số người khám
			Nam	Nữ	
18	HbA1C	Người	162	251	413
19	Xét nghiệm T3	Người	162	251	413
20	Xét nghiệm T4	Người	162	251	413
21	Xét nghiệm TSH	Người	162	251	413
22	Chụp X-Quang tim phổi số hóa 2 phim (thẳng – nghiêng)	Người	162	251	413
23	Xét nghiệm Cyfra 21-1 (Tầm soát ung thư phổi)	Người	162	251	413
24	CEA (Tầm soát ung thư tiêu hóa chung)	Người	162	251	413
25	PSA (xét nghiệm Chẩn đoán sớm ung thư tuyến tiền liệt đối với nam)	Người	162		162
26	CA 19-9 (Xét nghiệm Chẩn đoán ung thư tụy, dạ dày, đường mật)	Người	162	251	413
27	CA 125 (Xét nghiệm Chẩn đoán sớm ung thư buồng trứng)	Người		251	251
28	AFP (Xét nghiệm Chẩn đoán sớm ung thư gan)	Người	162	251	413

2.2. Yêu cầu kỹ thuật chi tiết

Nhà thầu phải đáp ứng các yêu cầu kỹ thuật sau:

- Cung cấp đầy đủ dịch vụ khám sức khỏe theo đúng danh mục nêu tại Bảng Phạm vi cung cấp dịch vụ.
- Nhà thầu cam kết bố trí nhân sự chi tiết, phù hợp với chương trình và kế hoạch thực hiện dịch vụ. Trong đó: Nhà thầu cam kết người khám chữa bệnh phải có Trình độ học vấn phù hợp; Có chứng chỉ hành nghề khám chữa bệnh theo đúng quy định, phù hợp với chuyên khoa mà người đó được phân công nhiệm vụ khám; Có kinh nghiệm khám lâm sàng;
- Nhà thầu cam kết có cơ sở vật chất, trang thiết bị, phương tiện thực hiện khám sức khỏe hiện đại, phù hợp dịch vụ.
- Nhà thầu cam kết tổ chức và hoàn thành dịch vụ theo thời gian yêu cầu.
- Nhà thầu phải có các tài liệu chứng minh: Được chứng nhận đủ điều kiện khám sức khỏe do cấp có thẩm quyền cấp;
- Quy trình khám, lấy mẫu xét nghiệm, chẩn đoán hình ảnh phải tuân thủ quy định hiện hành của Bộ Y tế.
- Kết quả xét nghiệm, chẩn đoán phải được thực hiện trên hệ thống thiết bị đạt chuẩn ISO, còn hạn hiệu chuẩn theo quy định.

- Kết quả khám phải được tổng hợp, lập báo cáo theo mẫu của đơn vị mời thầu.
- Nhà thầu cần cung cấp hệ thống CNTT hoặc công cụ quản lý bảo đảm tổng hợp và xuất báo cáo theo yêu cầu.

2.3. Tiêu chuẩn nhân lực và trang thiết bị

a) Nhân lực tối thiểu:

- Bác sĩ chuyên khoa nội, ngoại, sản, nhi, mắt, tai mũi họng, răng hàm mặt: mỗi chuyên khoa ≥ 01 người/chuyên khoa.
- Bác sĩ chuyên khoa chẩn đoán hình ảnh: ≥ 01 người.
- Kỹ thuật viên xét nghiệm: ≥ 02 người.
- Nhân viên hành chính hỗ trợ nhập liệu, tổng hợp báo cáo: ≥ 02 người.

b) Trang thiết bị tối thiểu:

- Máy xét nghiệm sinh hóa, huyết học, miễn dịch đạt chuẩn ISO hoặc tương đương.
- Máy siêu âm 4D hoặc 5D, đầu dò phù hợp.
- Hệ thống X-quang số hóa.
- Thiết bị nội soi cổ tử cung.
- Phần mềm quản lý khám sức khỏe có khả năng xuất báo cáo tổng hợp.

2.4. Yêu cầu về chất lượng dịch vụ

- Dịch vụ cung cấp phải đảm bảo tính chính xác, đầy đủ và đúng tiến độ.
- Hồ sơ khám trả đúng hạn, không sai lệch thông tin.
- Đảm bảo an toàn sinh học, an toàn bức xạ và các yêu cầu theo Luật Khám chữa bệnh.

2.5. Phương án kỹ thuật

Nhà thầu cần trình bày:

- Kế hoạch tổ chức khám theo từng nhóm đối tượng.
- Quy trình tiếp nhận - phân luồng - khám - trả kết quả.
- Phương án đảm bảo an toàn, kiểm soát nhiễm khuẩn.
- Phương án dự phòng nhân sự và thiết bị khi xảy ra sự cố.

- Nhà thầu phải cung cấp dịch vụ khám sức khỏe với danh mục, khối lượng và yêu cầu kết quả đầu ra đúng nội dung nêu tại.

4. Giải pháp và phương pháp luận:

Nhà thầu chuẩn bị đề xuất giải pháp, phương pháp luận tổng quát thực hiện dịch vụ theo các nội dung quy định tại Chương này, gồm các phần như sau:

1. Giải pháp và phương pháp luận;
2. Kế hoạch công tác.

5. Quy định về kiểm tra, nghiệm thu sản phẩm:

Theo quy định hiện hành.